

CÔNG TY TNHH Y DƯỢC QUỐC TẾ ĐÔNG NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH Y DƯỢC QUỐC TẾ ĐÔNG NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110113398

3. Ngày thành lập: 10/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21, ngách 290/11 Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983463890

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649(Chính)
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Theo Điều 28 Luật thương mại 2005)	8299
5.	Hoạt động y tế dự phòng	8691
6.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
7.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác	8790
8.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...)	9610
9.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; - Cắt, tỉa và cạo râu; - Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...	9631

10.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản - Quản lý bất động sản - Quản lý vận hành nhà chung cư	6810
11.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
12.	Bán buôn tổng hợp	4690
13.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
14.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
15.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
16.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
17.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá hàng hóa)	4791
18.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá hàng hóa)	4799
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
21.	Vận tải đường ống	4940
22.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
23.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
24.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
25.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
27.	Bốc xếp hàng hóa	5224
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển Logistics	5229
30.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
31.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

32.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
33.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	Việt Nam	10 ngõ 2 Cao Thắng, Phường Yên Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	25,000	001180014473	
2	BÙI THỊ HỒNG TUỔI	Việt Nam	Tổ 10, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	25,000	033182003754	
3	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	Việt Nam	P221, F4, TT CSSV, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	25,000	001188031670	
4	TRẦN HOÀNG BÁCH	Việt Nam	Số 21, ngách 290/11 Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	25,000	001082037392	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN HOÀNG BÁCH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001082037392

Ngày cấp: 23/03/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 21, ngách 290/11 Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 21, ngách 290/11 Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội